

BỘ Y TẾ VIỆT NAM
VIET NAM MINISTRY OF
HEALTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, date 23 month 07year 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN LƯU HÀNH TỰ DO
CERTIFICATE OF FREE SALES

- Giấy chứng nhận số/Certificate No:** 20000306CFS/BYT-TB-CT
- Sản phẩm/Product(s):** Dây dẫn đường cho Catheter (Radifocus Guide Wire M)
- Chủng loại/Model:** Theo phụ lục/See Product list attached.
- Công ty sở hữu hợp pháp: CÔNG TY TNHH TERUMO VIỆT NAM**
 - **Product(s) Owner:** Terumo Vietnam Co., Ltd
 - **Địa chỉ:** Lô 44A-B-C Khu Công Nghiệp Quang Minh, Thị trấn Chi Đông, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội
 - **Address:** Lot 44 A-B-C Quang Minh Industrial Zone, Me Linh District, Hanoi City, Vietnam
- Công ty sản xuất: Công ty TNHH Terumo Việt Nam**
 - **Manufacturer:** Terumo Vietnam Co., Ltd
 - **Địa chỉ:** Lô 44A-B-C, Khu công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Chi Đông, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội
 - **Address:** Lot 44 A-B-C Quang Minh Industrial Zone, Me Linh District, Hanoi City, Vietnam

Văn bản này là để xác nhận rằng các sản phẩm trên tuân theo các tiêu chuẩn liên quan của Việt Nam hoặc tương đương và được phép bán tại Việt Nam. Việc xuất khẩu sản phẩm không bị hạn chế.

This is to certify that the above product(s) comply with the relevant standards of the S.R. Vietnam or equivalent and are allowed to be sold in Vietnam. The exportation of the product(s) is not restricted.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

This certificate is valid for three years from the date of issuance.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
FOR MINISTER OF HEALTH
DEPUTY MINISTER OF HEALTH

Nguyễn Trường Sơn

Danh mục đính kèm/Attachment

Giấy chứng nhận số: /CFS/BYT-TB-CT, ngày...../...../20.....

Certificate No: /CFS/BYT-TB-CT, date...../...../20.....

STT.	Chủng loại/ Product code		Tên sản phẩm/ Product name
1	RF*GA18083M	RF+GA18083M	Dây dẫn đường cho Catheter Radifocus Guide Wire M
2	RF*GA18153M	RF+GA18153M	
3	RF*GA18183M	RF+GA18183M	
4	RF*GA18263M	RF+GA18263M	
5	RF*GS18153M	RF+GS18153M	
6	RF*GS18183M	RF+GS18183M	
7	RF*GS18263M	RF+GS18263M	
8	RF*PA18183M	RF+PA18183M	
9	RF*PA18263M	RF+PA18263M	
10	RF*GA25153M	RF+GA25153M	
11	RF*GA25183M	RF+GA25183M	
12	RF*GA25263M	RF+GA25263M	
13	RF*GS25153M	RF+GS25153M	
14	RF*GS25183M	RF+GS25183M	
15	RF*GS25263M	RF+GS25263M	
16	RF*PA25153M	RF+PA25153M	
17	RF*PA25263M	RF+PA25263M	
18	RF*GA32153M	RF+GA32153M	
19	RF*GA32183M	RF+GA32183M	
20	RF*GA32263M	RF+GA32263M	
21	RF*GS32153M	RF+GS32153M	
22	RF*GS32183M	RF+GS32183M	
23	RF*GS32263M	RF+GS32263M	
24	RF*PA32183M	RF+PA32183M	
25	RF*PA32263M	RF+PA32263M	
26	RF*PS32153M	RF+PS32153M	
27	RF*GA35083M	RF+GA35083M	
28	RF*GA35123M	RF+GA35123M	
29	RF*GA35153M	RF+GA35153M	
30	RF*GA35155M	RF+GA35155M	
31	RF*GA35158M	RF+GA35158M	
32	RF*GA35183M	RF+GA35183M	
33	RF*GA35188M	RF+GA35188M	
34	RF*GA35223M	RF+GA35223M	
35	RF*GA35263M	RF+GA35263M	
36	RF*GS35153M	RF+GS35153M	
37	RF*GS35158M	RF+GS35158M	
38	RF*GS35183M	RF+GS35183M	

STT.	Chủng loại/ Product code		Tên sản phẩm/ Product name
39	RF*GS35223M	RF+GS35223M	Dây dẫn đường cho Catheter Radifocus Guide Wire M
40	RF*GS35263M	RF+GS35263M	
41	RF*HA35153M	RF+HA35153M	
42	RF*HA35263M	RF+HA35263M	
43	RF*PA35083M	RF+PA35083M	
44	RF*PA35153M	RF+PA35153M	
45	RF*PA35183M	RF+PA35183M	
46	RF*PA35188M	RF+PA35188M	
47	RF*PA35263M	RF+PA35263M	
48	RF*PS35153M	RF+PS35153M	
49	RF*PS35183M	RF+PS35183M	
50	RF*PS35263M	RF+PS35263M	
51	RF*GA38153M	RF+GA38153M	
52	RF*GA38158M	RF+GA38158M	
53	RF*GA38183M	RF+GA38183M	
54	RF*GA38263M	RF+GA38263M	
55	RF*GS38153M	RF+GS38153M	
56	RF*GS38183M	RF+GS38183M	
57	RF*GS38263M	RF+GS38263M	
58	RF*PA38153M	RF+PA38153M	
59	RF*PA38183M	RF+PA38183M	
60	RF*PS38153M	RF+PS38153M	
61	RF*GA18053M	RF*GS35123M	
62	RF*GA18223M	RF*GS35151M	
63	RF*PA18153M	RF*GS35155M	
64	RF*GA25053M	RF*GS35261M	
65	RF*GA25123M	RF*PA35151M	
66	RF*GS25123M	RF*PS35083M	
67	RF*PS25153M	RF*GA38151M	
68	RF*PS25263M	RF*GA38223M	
69	RF*GA32123M	RF*GS38151M	
70	RF*GS32123M	RF*PA38263M	
71	RF*GA35053M	RF*PS38083M	
72	RF*GA35151M	RF*PS38183M	
73	RF*GA35181M	RF*PA25183M	
74	RF*GA35261M	RF*GS35181M	

End of product list.